



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG KEM ZONAARME

THÀNH PHẦN: Mỗi 1 g kem chứa:

| | |
|--|---------|
| Aciclovir | 50,0 mg |
| Tá dược (Propylen glycol, Polysorbat 80, Dầu parafin, Glycerin monostearat, nước tinh khiết) vđ. | 1 g |

ĐƯỢC LÝ VÀ CƠ CHẾ TÁC DỤNG:

Acicovir là một chất tương tự nucleocid (acycloguanosin), có tác dụng chọn lọc trên tế bào nhiễm virus Herpes. Để có tác dụng, aciclovir phải được phosphoryl hoá thành dạng có hoạt tính là Aciclovir triphosphat. Ở chạng đầu Aciclovir được chuyển thành monophosphat nhờ enzym của virus là thymidinkinase, sau đó chuyển tiếp thành aciclovir diphosphat và triphosphat bởi một số enzym khác của tế bào. Aciclovir triphosphat ức chế tổng hợp DNA của virus và sự nhân lên của virus mà không ảnh hưởng gì đến chuyển hoá của tế bào bình thường.

CHỈ ĐỊNH:

Điều trị khởi đầu và dự phòng tái nhiễm virus Herpes simplex typ 1 và 2 ở da.
Thủy đậu xuất huyết, thủy đậu ở người suy giảm miễn dịch, thủy đậu ở trẻ sơ sinh.
Thuốc mỡ Aciclovir được dùng tại chỗ để điều trị herpes sinh dục giai đoạn đầu.

LIỀU DÙNG - CÁCH DÙNG:

Bôi lên vị trí tổn thương cách 4 giờ một lần (4 – 6 lần 1 ngày) trong vòng 10 ngày, bắt đầu ngày từ khi xuất hiện triệu chứng. Dùng lượng kem bôi vừa đủ để bôi lên vùng bị thương tổn. Khi bôi kem Aciclovir nên sử dụng găng tay cao su hoặc găng ngón tay để tránh nhiễm trùng từ người khác hoặc tránh lây nhiễm bệnh cho người khác.
Thời gian dùng tối đa cho một đợt điều trị là 4 tuần.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Không dùng Kem Zonaarme cho người bệnh mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.

THẬN TRỌNG:

Kem Aciclovir được chỉ định dành cho các bệnh về da, vì vậy không nên sử dụng thuốc cho những tổn thương về mắt, miệng và mũi. Kem Aciclovir chỉ nên sử dụng cho bệnh rộp môi do các ảnh hưởng từ bên ngoài đến môi và mắt.

Nên thận trọng khi dùng thuốc đối với người cho con bú.

Phụ nữ có thai:

Không được dùng cho phụ nữ có thai.

TÁC DỤNG PHỤ:

Do các thương tổn về đường sinh dục thường rất nhạy cảm với bất kỳ sự tiếp xúc nào, nên các bệnh nhân thường trải qua các cảm giác khó chịu khi dùng kem bôi Aciclovir.

Các trường hợp không mong muốn xảy ra được báo cáo phần lớn là viêm da tiếp xúc, phản ứng điều trị, eczema, dị ứng, đau rát và phát ban. Các trường hợp ít phổ biến hơn là ngứa ngáy, mất màu da, chứng mé đay, chứng phát ban vesiculobullous và phù ở mắt.

Thông báo cho bác sỹ những tác dụng phụ không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc.

BẢO QUẢN: Nơi khô mát, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI: Hộp 1 tuýp 5 g, kèm đơn hướng dẫn sử dụng
Hộp 1 tuýp 10 g, kèm đơn hướng dẫn sử dụng

HẠN DÙNG: 24 tháng kể từ ngày sản xuất

TIÊU CHUẨN: ĐDVN IV

**ĐỂ XA TÂM TAY TRÈ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ**

Nhà sản xuất:

**CÔNG TY CỔ PHẦN ARMEPHACO
XI NGHIỆP DUOC PHAM 120**
118 Vũ Xuân Thiều, P. Phúc Lợi, Q. Long Biên, TP Hà Nội
ĐT: 043. 8759466 Fax: 043. 8759476

PHÓ CỤC TRƯỞNG
Nguyễn Văn Thanh



DT